

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2026/HS-ST

Ngày: 16 - 01 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Duy Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đào Thị Giang và ông Đinh Ngọc Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hà - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Cao Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2026 tại điểm cầu chính - Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai và điểm cầu thành phần - Phân trại tạm giam Dầu Giây thuộc Trại tạm giam số 1- Công an tỉnh Đ, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 189/TLST - HS ngày 22 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2026/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Phúc T**, sinh năm 1998 tại Vĩnh Long. Giới tính: Nam. Căn cước công dân số: 0860.9800.0972. Nơi đăng ký cư trú: Khóm M, xã T, tỉnh Vĩnh Long. Nơi ở hiện nay: Không xác định. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông Bùi Văn V và bà Võ Thị Thu N. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không có.

Tiền sự: Không có.

Bị bắt quả tang ngày 14/08/2025; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/08/2025 đến nay.

*** Người làm chứng:** Anh Hoàng Thanh T1, sinh năm 1985.

(Bị cáo có mặt, người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 10 phút ngày 14/8/2025, Công an xã T, tỉnh Đồng Nai tuần tra khu vực đường A thuộc tổ C, ấp C, xã T, tỉnh Đồng Nai phát hiện Bùi Phúc T

đang nằm bên đường có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện bên trong túi quần Jean bên phải phía trước của T có 01 gói nylon hàn kín hai đầu (có kích thước 01cm x 2,5cm), bên trong chứa tinh thể màu trắng, T khai đó là ma túy đá do T mua của đối tượng H (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực đường B, phường T, tỉnh Đồng Nai vào ngày 13/08/2025 với số tiền 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) được 03 ống nhựa về để sử dụng.

Sau khi mua được ma túy, T bắt xe honda ôm đi đến xã T để liên hệ với người tên Đ (không rõ nhân thân, lai lịch) để cùng sử dụng ma túy, nhưng không liên hệ được nên T đi vào lô cao su gần đó lấy ma túy sử dụng hết 02 ống nhựa, còn lại 01 ống nhựa bên trong có chứa ma túy và 01 ống kim tiêm T cất vào túi quần để sử dụng thì bị Công an xã T phát hiện bắt quả tang.

* Vật chứng thu giữ: 01 (một) đoạn ống hút bằng nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng (kích thước 01cm x 2,5cm); 01 ống kim tiêm (kích thước: dài 11 cm, đường kính 01 cm).

Tại Kết luận giám định số: 1647/KL-KTHS ngày 20/08/2025 của Phòng K - Công an tỉnh Đ, kết luận: *“Mẫu chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1686 gam, loại: Methamphetamine”*.

Tại bản Cáo trạng số: 64/CT-VKS-KV3 ngày 18/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai đã truy tố bị cáo Bùi Phúc T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng tên “H” là người bán ma túy cho Bùi Phúc T không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có cơ sở xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Phúc T ngày 14/08/2025 tại ấp C, xã T, quá trình điều tra xác định hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T không đủ yếu tố cấu thành tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 256A Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- *Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:*

- + Tuyên bố bị cáo Bùi Phúc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- + Áp dụng tình tiết giảm nhẹ: điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.
- + Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.
- + Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Bùi Phúc T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù;
- + Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì được niêm phong sau giám định số: 1647/KL-KTHS ngày 20/08/2025 của Phòng K - Công an tỉnh Đ và 01 ống kim tiêm (kích thước: dài 11 cm, đường kính 01 cm), đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy.

- + Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai. Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội không có oan sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng số: 64/CT-VKS-KV3 ngày 18/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai, biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 14/08/2025, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định số: 1647/KL-KTHS ngày 20/08/2025 của Phòng K - Công an tỉnh Đ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 14 giờ 10 phút ngày 14/8/2025, tại đường A thuộc tổ C, ấp C, xã T, tỉnh Đồng Nai, Bùi Phúc T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1686 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã T tuần tra, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Bùi Phúc T đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các loại thuốc gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, tính mạng, sức khỏe con người và làm gia tăng các loại tội phạm khác. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án đủ nghiêm nhằm cải tạo và giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời còn răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định trong 01 phong bì được niêm phong sau giám định số: 1647/KL-KTHS ngày 20/08/2025 của Phòng K - Công an tỉnh Đ và 01 ống kim tiêm (kích thước: dài 11 cm, đường kính 01 cm), cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017) sửa đổi, bổ sung năm 2025:

1.1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Bùi Phúc T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Phúc T 03 (ba) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 14/08/2025.

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong sau giám định số: 1647/KL-KTHS ngày 20/08/2025 của Phòng K - Công an tỉnh Đ và 01 ống kim tiêm (kích thước: dài 11 cm, đường kính 01 cm).

(Vật chứng nêu trên đang tạm giữ tại Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đ)

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Bùi Phúc T phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND khu vực 3 – Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Trại Tạm giam số 1 – CA Đồng Nai;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Duy Mạnh